

GIÁO DỤC Ý THỨC THẨM MỸ CHO SINH VIÊN TRƯỜNG CAO ĐẲNG VĂN HÓA NGHỆ THUẬT ĐẮK LẮK HIỆN NAY

BÙI THỊ BÍCH DIỆP*

Abstract: Today, the aesthetic sense education for students at DakLak College of Culture and Arts has been much considered by cultivating love of nature and people through student union activities, learning subjects. The work of improving aesthetic sense for students has achieved some achievements but still remained limitations which needed solving by cooperation of managers, families and students.

Key words: Education, aesthetic, aesthetic sense, aesthetic sense education, students.

Trong quá trình hội nhập với nền kinh tế thị trường thế giới, thế hệ trẻ Việt Nam - đặc biệt là thanh niên, sinh viên (SV) - đang trở nên hết sức tích cực, năng động nắm bắt cơ hội vươn lên khẳng định bản lĩnh và sức trẻ. Tuy nhiên trong quá trình hội nhập ấy, người trẻ dễ đối mặt với nguy cơ “đánh mất” chính mình, chạy đua về vật chất và hư danh, mong muốn đạt được sự giàu sang hoặc địa vị xã hội cao bằng mọi giá. Lợi ích cá nhân thực dụng được đề cao, xuất hiện tâm lý của xã hội tiêu thụ, hạ thấp những giá trị về lí tưởng chính trị - xã hội... Do đó, vấn đề *giáo dục ý thức thẩm mỹ* (GDYTTM), xây dựng và phát triển tình cảm, thị hiếu, lí tưởng thẩm mỹ (TM) đúng đắn, phù hợp với những giá trị của dân tộc, thúc đẩy lối sống vươn tới cái đẹp và hành động theo cái đẹp cho thanh niên, SV trở nên vô cùng cấp bách.

GDYTTM trong nhà trường được xem là hạt nhân của giáo dục, cần được tổ chức giảng dạy và học tập nghiêm túc. Cần phải chú ý giáo dục lòng yêu thiên nhiên, con người, quê hương, đất nước, trau dồi văn hóa cảm quan cho SV thông qua tất cả các môn học, các phong trào đoàn, hội và môi trường văn hóa của nhà trường... Bài viết này phản ánh công tác GDYTTM, giáo dục thị hiếu nghệ thuật cho SV Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Đắk Lắk.

1. Ý thức thẩm mỹ (YTTM) và GDYTTM

YTTM được hiểu là sự phản ánh hiện thực vào ý thức con người nhưng sự phản ánh này đặc trưng bởi mối quan hệ của hiện thực được phản ánh với nhu cầu thưởng thức và sáng tạo cái đẹp của chủ thể phản ánh. Nói cách khác, YTTM chính là năng lực cảm nhận của con người về cái đẹp gắn liền với hiện thực, với cuộc sống của họ. YTTM là một loại hình ý thức căn bản, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng vì nó có liên quan chặt chẽ, chi phối ý thức đạo đức và đặt nền tảng

cho sự phát triển nhân cách của con người. Do đó, giáo dục TM đóng một vai trò hết sức quan trọng, nó góp phần định hướng cho đạo đức, thúc đẩy sự phát triển nhân cách của mỗi cá nhân trong xã hội. Giáo dục TM giúp cho cá nhân phát huy mọi năng lực bản chất người theo quy luật của cái đẹp bằng hai con đường: sự giáo dục và tự giáo dục.

GDYTTM là một nhiệm vụ, mục tiêu quan trọng của nền giáo dục. GDYTTM chính là quá trình hoạt động chung của nhà giáo dục và người được giáo dục, bằng cách thông qua các phương tiện TM, đặc biệt là phương tiện nghệ thuật nhằm hình thành và phát triển ở người được giáo dục những phản ánh quan hệ TM đúng đắn với hiện thực và góp phần giúp người được giáo dục phát triển nhân cách một cách toàn diện, hài hoà. Có thể nói, GDYTTM thực chất là quá trình nhà giáo dục giúp người được giáo dục tự biến đổi bản thân họ để trở thành một chủ thể TM đích thực, với quan hệ TM đúng đắn. Quá trình GDYTTM chỉ được xem là đạt kết quả tốt khi đạt được những mục tiêu cụ thể sau: 1) Giúp người được giáo dục có những quan niệm, chuẩn mực, niềm tin TM, thị hiếu TM, lí tưởng TM, khả năng phán đoán và đánh giá TM đúng đắn; 2) Trong quá trình cảm thụ và lĩnh hội cái đẹp trong nghệ thuật, tự nhiên và các mối quan hệ xã hội cần hình thành và phát triển ở người được giáo dục những tình cảm TM và hứng thú đối với các khía cạnh TM của hiện thực, nhận diện và lĩnh hội được những biểu hiện đa dạng của cái đẹp trong cuộc sống; 3) Hình thành năng lực sáng tạo nghệ thuật, sự mong muốn và năng lực ứng dụng cái đẹp vào đời sống, học tập, lao động và ứng xử cho người được giáo dục; 4) Hình thành ở người được giáo dục thái độ không khoan

* Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Đắk Lắk

nhượng đối với những cái xấu, phần TM trong tâm hồn, hành vi ứng xử, trang phục và cả trong các tác phẩm nghệ thuật.

2. GDYTTM cho SV tại Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Đắk Lắk

2.1. Những kết quả đạt được. Công tác GDYTTM cho SV Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Đắk Lắk đã thực sự được quan tâm phát triển trong những năm gần đây. Việc GDYTTM được phát triển cả chiều rộng và bề sâu, cả về nội dung lẫn trên bình diện hình thức.

Một trong những hình thức giáo dục TM cơ bản nhất cho SV mà hiện nay Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Đắk Lắk đang thực hiện tốt là thông qua giảng dạy các môn khoa học xã hội nhân văn (*Mĩ học, Triết học, Pháp luật, Tâm lí học, Giáo dục học, Xã hội học, Kỹ năng giao tiếp...*). Các môn học này một mặt giúp SV có được nhận thức đúng đắn về hệ thống nội dung cơ bản của các phạm trù TM học như: cái đẹp, cái xấu, cái bi, cái hài, hành vi đạo đức, thói quen đạo đức, dư luận xã hội, tin đồn, thị hiếu, nhu cầu... Mặt khác, SV còn được rèn luyện kĩ năng vận dụng những tri thức đó vào trong thực tiễn đời sống sinh động và sáng tạo TM của bản thân trong quá trình học các môn học ấy. Việc nắm vững hệ thống tri thức diễn ra song song đồng thời với quá trình tạo lập những kĩ năng áp dụng tri thức vào thực tiễn tương ứng đã giúp YTTM của SV được nâng cao một cách đáng kể và bền vững.

Mặt khác, nhà trường và các tổ chức đoàn thể trong Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Đắk Lắk đã đẩy mạnh tổ chức các hoạt động phong trào (văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao...) mang nội dung giáo dục lối sống đạo đức lành mạnh, lí tưởng TM cao đẹp cho SV. Các cuộc thi thường niên có định hướng giáo dục TM rõ nét được phát động định kì và lôi kéo đông đảo bộ phận SV tham gia, như: Tiếng hát học sinh - SV, Nét đẹp SV thanh lịch, SV với vấn đề an toàn giao thông, SV học tập và làm theo lời Bác, Olympic các môn khoa học Mác-Lênin... Ngoài ra, các chương trình tình nguyện vì cộng đồng cũng là môi trường GDYTTM tác động sâu sắc đến SV, như: Hiến máu nhân đạo, Mùa hè xanh, Tiếp sức mùa thi... Các hoạt động phong trào này đã góp phần tích cực, đáp ứng kịp thời nhu cầu TM đang phát triển mạnh mẽ, phong phú, đa dạng trong SV.

Những thành tựu về GDYTTM của nhà trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Đắk Lắk đã góp phần hình thành được ở SV của trường những tình cảm TM, thị hiếu TM, lí tưởng TM đúng đắn, phù hợp với

những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc, thói thúc họ luôn hướng tới cái đẹp và hành động theo cái đẹp, giúp cho thị hiếu TM và trình độ thưởng thức nghệ thuật của họ không ngừng được nâng cao. Nói cách khác, chương trình GDYTTM đã góp phần phát huy năng lực TM cho SV, làm cho đời sống vật chất và tinh thần của họ thêm đa dạng, phong phú, tạo động lực thúc đẩy họ tích cực tham gia các hoạt động lành mạnh của nhà trường, đoàn hội và xã hội. Như vậy, công tác giáo dục TM trong nhà trường đã góp phần xây dựng nền móng nhân cách tốt cho SV, giúp họ sống, học tập và lao động một cách lạc quan, vị tha, đầy tính nhân văn để từ đó phấn đấu trở thành những con người có ích cho xã hội.

2.2. Những hạn chế, tồn tại. Tuy nhiên, công tác GDYTTM cho SV Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Đắk Lắk vẫn còn một số hạn chế đáng lưu ý. Đầu tiên phải kể đến sự không thống nhất giữa các học phần, môn học trong quá trình giáo dục xây dựng và phát triển YTTM cho SV. Giữa các học phần, môn học còn có sự rời rạc, thiếu đồng bộ về việc dạy kiến thức khoa học và phát triển hình thành nhân cách con người. Việc phân bổ tỉ lệ thời gian tiếp thu tri thức và thời gian tạo lập kĩ năng áp dụng tri thức của mỗi học phần, môn học không cân đối cũng góp phần làm cho chất lượng phát triển YTTM của SV không cao. Hệ quả của thực trạng này là sự bất đồng nhất trong nhận thức, thái độ, hành vi của SV khi phải đối diện với những tình huống cần tới sự có mặt của YTTM.

Một yếu tố gây ảnh hưởng tiêu cực tới hiệu quả của công tác GDYTTM cho SV Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Đắk Lắk nữa là thời gian biểu theo kế hoạch giảng dạy của nhà trường chưa thực sự khoa học. Số lượng giờ học trên lớp nhiều, thiếu giờ thực hành và thực tế nên làm giảm thời gian vui chơi giải trí và gây tâm lí căng thẳng cho SV.

Mặt khác, so với nhu cầu, thị hiếu TM đang phát triển nhanh và cấp thiết của SV, các hoạt động phong trào của Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Đắk Lắk đã phát động được còn ít và đơn điệu. Các phong trào thường niên, định kì chỉ khuấy động được bầu không khí sinh hoạt TM của SV trong khoảng thời gian ngắn và rời rạc. Những tác động của các phong trào này đến YTTM của SV, do đó, chỉ mang tính chất nhất thời. Trường thiếu vắng hẳn các câu lạc bộ, hội nhóm hoạt động thường xuyên để làm môi trường bền vững, ổn định cho SV có cơ hội phát triển năng lực TM và nâng cao YTTM một cách sâu sắc, bền vững.

Hệ quả của những hạn chế này có thể thấy được bằng những ví dụ cụ thể về sự hiện thực hóa YTTM của SV trong hành vi, lối sống. Cụ thể, một bộ phận SV đã không có khả năng tự phòng ngừa, “miễn dịch” có hiệu quả trước những loại văn hóa phẩm độc hại, phản động. Một số chạy theo xu thế, phong trào một cách không có chọn lọc, thậm chí còn cổ súy hết sức nhiệt tình. Thị hiếu thấp hèn, lối sống thực dụng, chuộng vật chất, vị kỉ, thờ ơ, vô cảm trước mọi vấn đề của xã hội, hạ thấp những giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc, quan niệm lệch lạc về các giá trị sống cơ bản vốn được đề cao của con người và nhân loại... cũng là những biểu hiện chưa được đúng đắn về YTTM của SV. Đặc biệt, vấn nạn a dua theo những thứ văn hóa ngoại lai, TM hậu hiện đại, hiện sinh... để hình thành thị hiếu của bản thân đã khiến cho một bộ phận SV coi thường những cái đẹp chân chính trong nghệ thuật, trong giá trị đạo đức truyền thống... Đạo đức của các em vì thế mà xuống cấp, dẫn tới bị khiển trách, kỉ luật hay thậm chí là đình chỉ học.

Những hạn chế nêu trên có thể vừa là hệ quả của một số nguyên nhân mang tính khách quan từ phía nhà trường lại vừa là hệ quả của một số nguyên nhân chủ quan từ phía bản thân SV. Về phía nhà trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Đắk Lắk, chương trình GDYTTM cho SV chưa tích hợp tốt nội dung GDYTTM vào quá trình giảng dạy các bộ môn khoa học xã hội và nhân văn cho SV. Trường cũng chưa xây dựng được tầm nhìn, mục tiêu và kế hoạch để quản lí, phân bổ cơ sở vật chất, thời gian và nhân lực một cách hợp lí cho việc thực hiện công tác GDYTTM. Hơn nữa, các tập thể SV, đoàn, hội cũng chưa nhận được sự hỗ trợ và phối hợp tốt nhất từ phía nhà trường trong công tác tổ chức đa dạng hóa các hình thức GDYTTM cho SV. Ngoài ra, trong công tác giảng dạy của mình, giảng viên chưa chủ động tích hợp nội dung GDYTTM vào các tiết giảng dạy và cũng chưa tích cực ủng hộ SV tham gia vào các phong trào thi đua văn - thể - mĩ mang ý nghĩa GDYTTM của nhà trường và đoàn hội. Trong khi đó, những phong trào thi đua văn - thể - mĩ của Đoàn Thanh niên và Hội SV lại chưa thực sự phong phú, đặc sắc và đều đặn. Về phía SV của Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Đắk Lắk, hiện trạng thụ động tiếp thu các phạm trù, khái niệm TM học trong quá trình học các môn học khoa học xã hội và nhân văn còn tồn tại phổ biến. Các em cũng còn chưa thực sự quan tâm các hoạt động phong trào văn - thể - mĩ do nhà trường, đoàn hội tổ chức. Nhìn chung, tất cả những nguyên nhân cả chủ quan lẫn

khách quan trên đã trực tiếp gây ra những hạn chế trong công tác GDYTTM của Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Đắk Lắk và dẫn đến những biểu hiện chưa phù hợp trong YTTM của SV.

2.3. Một số đề xuất, kiến nghị. Nhằm phát huy những thành quả đã đạt được, khắc phục những hạn chế đã và đang tồn tại, theo chúng tôi, công tác giáo dục TM cho SV ở Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Đắk Lắk cần chú ý về một số nội dung: Đẩy mạnh tích hợp GDYTTM cho SV trong quá trình giảng dạy các bộ môn khoa học xã hội và nhân văn; xây dựng phương hướng và kế hoạch cụ thể trong việc quản lí, phân bổ cơ sở vật chất, thời gian và nhân lực thực hiện công tác GDYTTM cho SV; phối hợp tốt, tạo điều kiện thuận lợi cho các tập thể SV, đoàn, hội tổ chức các hình thức GDYTTM đa dạng để lôi cuốn SV tích cực tham gia. Ngoài ra, mỗi giảng viên của trường cần chủ động lồng ghép và tích hợp GDYTTM vào bộ môn mà giảng viên đó đảm nhiệm - đặc biệt là các bộ môn khoa học xã hội và nhân văn, khuyến khích, cổ vũ cho SV tham gia vào các phong trào mang tính chất định hướng GDYTTM. Đặc biệt, Đoàn Thanh niên và Hội SV phải chú ý tổ chức thêm các sân chơi mới và hình thức sinh hoạt mới phù hợp với điều kiện học tập, tâm lí của SV, góp phần nâng cao đời sống tinh thần, năng lực TM cho họ. Riêng đối với SV nhà trường phải chủ động tiếp thu, nắm vững các phạm trù, khái niệm TM học thông qua các môn học khoa học xã hội và nhân văn. Các em phải có thái độ tích cực tham gia vào các hoạt động phong trào văn - thể - mĩ do nhà trường, đoàn, hội tổ chức để được trải nghiệm trong môi trường mang đậm ý nghĩa GDYTTM và hình thành nhu cầu TM, lí tưởng...

Bên cạnh đó, muốn nâng cao hiệu quả công tác giáo dục, góp phần nâng cao ý thức giáo dục TM cho SV, nhà trường còn cần phải chú ý đến những yếu tố có ảnh hưởng không kém phần quan trọng trong sự phát triển nhân cách của các em như gia đình, môi trường xã hội và sự kết hợp giữa các yếu tố này... □

Tài liệu tham khảo

- [1] Đỗ Huy (1985). *Cái đẹp - một giá trị*. NXB Thông tin liên lạc.
- [2] Đặng Vũ Hoạt - Hà Thế Ngữ (1987). *Giáo dục học*, tập 2. NXB Giáo dục.
- [3] Lê Ngọc Trà (chủ biên) (1994). *Mĩ học đại cương*. NXB Văn hóa Thông tin.
- [4] Lê Hữu Ái (2010). *Bàn thêm về nội dung và hình thức giáo dục thị hiếu thẩm mĩ cho học sinh, sinh viên hiện nay*. Tạp chí Khoa học và công nghệ, số 5.
- [5] Đỗ Huy (2002). *Đạo đức học - Mĩ học và đời sống văn hóa nghệ thuật*. NXB Khoa học xã hội.